

Số: /BC-SNN

Đồng Tháp, ngày tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản 6 tháng đầu năm 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020:

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật:

Trong 6 tháng đầu năm, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng và ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật liên quan đến công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, cụ thể:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch số 664/KH-SNN ngày 31 tháng 3 năm 2020 về thực hiện công tác bảo đảm An toàn thực phẩm gia đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 474/KH-SNN ngày 10 tháng 3 năm 2020 về hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020; Quyết định số 114/QĐ-SNN ngày 28 tháng 11 năm 2019 về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2020.

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đã ban hành Kế hoạch số 378/KH-TTBVTV ngày 04 tháng 5 năm 2020 về thực hiện nội dung giám sát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nguồn gốc thực vật năm 2020; Kế hoạch số 131/KH-TTBVTV ngày 19/02/2020 về thực hiện công tác quản lý chất lượng – an toàn thực phẩm.

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản đã ban hành Kế hoạch số 214/KH-CNTYTS ngày 14 tháng 02 năm 2020 về việc thực hiện công tác kiểm tra vệ sinh thú y, quản lý chất lượng nông, thủy sản năm 2020.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật:

2.1. Phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản: (biểu số 2)

- Trong 06 tháng đầu năm đã thực hiện phát 48.000 tờ rơi tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho 12 huyện, thị, thành phố trên địa bàn Tỉnh.

- Tổ chức 05 lớp tập huấn xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, thủy sản và vùng nuôi. Kết quả cấp 107 giấy xác nhận kiến thức cho 102 cá nhân và 05 tổ chức (05 tổ chức gồm 88 người).

- Tổ chức tập huấn 04 lớp với 254 nông dân tham dự về văn bản pháp luật thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng (2 lớp) và an toàn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (02 lớp).

2.2. Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP; xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn: (biểu số 3, 4)

- Trong 6 tháng đầu năm, diện tích sản xuất được chứng nhận VietGap và chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất trồng trọt với 0,05 ha trồng rau thủy canh (biểu số 3).

- Thực hiện cấp mã số vùng trồng và nhà đóng gói quả tươi phục vụ xuất khẩu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm: tính đến tháng 6/2020, có 23 vùng trồng và 01 nhà đóng gói quả tươi đã được cấp mã số xuất khẩu sang thị trường khó tính; 110 vùng trồng cây ăn trái tại huyện Châu Thành, Thanh Bình, Lấp Vò, Tam Nông, Cao Lãnh, Tp. Cao Lãnh và 13 nhà đóng gói quả tươi đã cấp mã số xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

- Trong 06 tháng đầu năm 2020 chưa thực hiện xác nhận chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn.

2.3. Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm (ATTP) sản phẩm nông lâm thủy sản: (biểu số 5,6,7,8)

* Thực hiện lấy 25 mẫu rau quả tươi phân tích định lượng về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kim loại và vi sinh vật. Đang chờ kết quả.

* Thực hiện lấy 10 mẫu phân hữu cơ vi sinh sử dụng trên cây có múi phân tích tất cả các chỉ tiêu theo quy chuẩn phân hữu cơ. Kết quả: 07/10 mẫu không đạt chất lượng, đã yêu cầu công ty thu hồi sản phẩm.

* Thực hiện thu 128 mẫu thủy sản nuôi kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi.

- Kết quả: phát hiện 01/37 mẫu thủy sản nuôi nhiễm Ofloxacin = 7,75 µg/kg trong các mẫu chỉ định phân tích.

- Biện pháp khắc phục: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản đã cử cán bộ đến vùng nuôi làm việc với hộ nuôi phát hiện dư lượng kháng sinh cấm sử dụng để tìm nguyên nhân và truy xuất nguồn gốc.

2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm;

2.4.1. Thanh tra, kiểm tra thẩm định, chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP: (biểu mẫu số 9)

* Trong 06 tháng đầu năm 2020 thực hiện tiếp nhận 78 hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Kết quả:

+ Đã thẩm định, xếp loại và cấp 67/78 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ Không cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm 11/78 cơ sở do chưa đủ điều kiện theo quy định.

* Thực hiện thẩm định xếp loại và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 20 cơ sở nuôi thủy sản (trong đó 08 cơ sở xếp loại A và 12 cơ sở xếp loại B).

2.4.2. Thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: (biểu số 10)

Trong 06 tháng đầu năm 2020 đã thực hiện ký bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho 265 cơ sở trên địa bàn tỉnh.

2.4.3 Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về vật tư nông nghiệp: (biểu số 11)

Trong 6 tháng đầu năm 2020, đã thành lập 05 Đoàn Thanh tra chuyên ngành như sau:

- Quyết định số 01/QĐ-SNN ngày 02/01/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm trên lĩnh vực nông nghiệp trong dịp Tết Nguyên đán năm 2020. Kết quả như sau:

+ Tổng số cơ sở được thanh tra: 28 cơ sở.

+ Tổng số mẫu lấy kiểm nghiệm ATTP: 41 mẫu.

+ Số cơ sở vi phạm: 02 cơ sở.

+ Xử phạt vi phạm hành chính 02 quyết định với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 26.000.000 đồng. Tất cả đã thực hiện xong.

- Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 19/02/2020 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật đối với cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh. Kết quả như sau:

+ Tổng số cơ sở được thanh tra: 32 cơ sở.

+ Tổng số mẫu lấy phân tích kiểm tra chất lượng: 82 mẫu, trong đó: *Thuốc bảo vệ thực vật* **15 mẫu**. Kết quả: 15/15 mẫu có hàm lượng hoạt chất đạt yêu cầu; *Phân bón*: **22 mẫu**. Kết quả: 20/22 mẫu đạt chất lượng công bố tiêu chuẩn áp dụng; 02/22 mẫu vi phạm không đạt chất lượng công bố tiêu chuẩn áp dụng; *Giống lúa*: 10 mẫu. Kết quả: 08/10 mẫu giống lúa phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật; 02/10 mẫu giống lúa có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật (QCVN 01-54:2011/BNNPTNT).

+ Xử phạt vi phạm hành chính 16 quyết định với tổng số tiền là 282.000.000 triệu đồng. Trong đó: Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành 01 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 104.500.000 đồng và đã thực hiện xong. Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành 15 quyết định xử phạt vi phạm hành chính (có 01 quyết định cảnh cáo), tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 177.500.000 đồng và hiện tất cả đã thực hiện xong.

- Quyết định số 02/QĐ-TTr ngày 23/4/2020 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn

thực phẩm trong ”Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh. Kết quả như sau:

- + Tổng số cơ sở được thanh tra: 22 cơ sở.
- + Tổng số mẫu lấy kiểm nghiệm ATTP: 28 mẫu.
- + Số cơ sở vi phạm: 00 cơ sở.

- Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 07/5/2020 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và phân bón (đột xuất) trên địa bàn Tỉnh: Đang thực hiện.

- Quyết định số 04/QĐ-TTr ngày 11/5/2020 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp: Đang thực hiện.

* **Tổng cộng:** Trong 06 tháng đầu năm 2020 ra 18 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (01 Quyết định cảnh cáo) với tổng số tiền là 308.000.000 đồng (*ba trăm lẻ tám triệu đồng*).

2.4.4. Xử lý vi phạm bơm nước, tiêm thuốc an thần ... vào gia súc, gia cầm: (biểu số 12)

Trong 06 tháng đầu năm 2020 Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản đã kiểm tra cơ sở giết mổ động vật và phát hiện 01 trường hợp đưa nước vào động vật (22 con heo) trước khi giết mổ. Đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính tổng số tiền 17.500.000 đồng.

2.4.5. Công tác quy hoạch giết mổ và tình hình quản lý cơ sở giết mổ động vật: (biểu số 13)

Hiện trên địa bàn toàn tỉnh có 30 cơ sở giết mổ động vật, trong đó có 02 cơ sở giết mổ tập trung và 28 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ. Số cơ sở được thẩm định xếp loại đã cấp giấy chứng nhận là 28 cơ sở (xếp loại B) và 02 cơ sở chưa xếp loại.

2.4.6 Tình hình nuôi trồng thủy sản: (biểu số 15)

- Các vùng nuôi thủy sản tập trung được giám sát: Hồng Ngự (mã số 87/01), Lai vung (mã số 87/02), Cao Lãnh (mã số 87/03), Châu Thành (mã số 87/04), Tam Nông (mã số 87/05).

- Diện tích thả nuôi trong 06 tháng đầu năm là 5.173,5 ha. Trong đó diện tích cá tra 1.543,53 ha, tôm 755,55 ha, cá khác 2.838,43 ha.

- Sản lượng thu hoạch trong 06 tháng đầu năm là 215.749 tấn. Trong đó sản lượng: cá tra 174,423 tấn, tôm 936,75 tấn, cá khác 40.389,37 tấn.

3. Tăng cường nguồn lực:

3.1. Về tổ chức bộ máy:

Thực hiện phân công công tác quản lý về chất lượng vật tư nông nghiệp an toàn thực phẩm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được thực hiện cụ thể như sau:

- Thanh tra Sở có nhiệm vụ thanh tra về quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản có nhiệm vụ quản lý chất lượng lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản.

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có nhiệm vụ quản lý chất lượng lĩnh vực nông sản.

3.2. Về nhân sự đào tạo:

Trong 06 tháng đầu năm 2020 chưa có lớp đào tạo cán bộ làm công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.

II ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Kết quả đạt được:

- Công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm, thủy sản được các ngành, các cấp và địa phương quan tâm thực hiện.

- Đa số các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản có thái độ hợp tác tốt và tuân thủ thực hiện các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh.

- Người sản xuất ngày càng quan tâm hơn về quy trình sản xuất theo hướng đảm bảo an toàn thực phẩm, từng bước hướng đến sản xuất nông nghiệp an toàn và định hướng chuyển đổi sản xuất hữu cơ, ngăn ngừa và hạn chế rủi ro từ các mối nguy gây ô nhiễm về hóa học ảnh hưởng đến chất lượng, an toàn của sản phẩm, môi trường, sức khỏe cộng đồng.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Do thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ Về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 nên tạm dừng các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và Đoàn thanh tra “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 của Ngành Nông nghiệp & PTNT nên ảnh hưởng đến tiến độ và thời gian thực hiện so với kế hoạch đề ra.

- Việc thực hiện ghi chép sổ sách, hồ sơ quản lý chất lượng của các cơ sở chưa thực hiện tốt, còn mang tính đối phó, không theo thực tế sản xuất ... gây khó khăn cho công tác truy xuất nguồn gốc.

- Việc đưa mẫu sản phẩm nông, thủy sản kiểm nghiệm tại các trung tâm kiểm định chất lượng cho kết quả chậm vì vậy không kịp thời đưa ra cảnh báo sớm cho người dân khi phát hiện sản phẩm vi phạm.

- Do tình hình xuất khẩu và giá cá tra không ổn định nên đa số các vùng nuôi cũng biến động diện tích vì vậy việc thu mẫu giám sát dư lượng thủy sản nuôi cũng gặp khó khăn.

- Việc tiếp nhận đăng ký cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm trong sản xuất trồng trọt, ký cam kết sản xuất an toàn vẫn còn hạn chế.

III. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật:

Tiếp tục thực hiện kế hoạch hành động vệ sinh an toàn thực phẩm; kế hoạch công tác kiểm tra vệ sinh thú y; kế hoạch quản lý chất lượng – an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

2.1. Phổ biến giáo dục pháp luật; Thông tin, truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến văn bản quy phạm pháp luật cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Phối hợp tổ chức, lồng ghép tập huấn hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

- Đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước lĩnh vực ATTP cho công chức, viên chức nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2.2. Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP; xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Tiếp tục hỗ trợ cơ sở tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn và tổ chức kiểm tra, giám sát, cấp giấy xác nhận sản phẩm an toàn. Giới thiệu các cơ sở tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn tham gia phiên chợ bán hàng nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông, lâm, thủy sản sạch, an toàn đến người tiêu dùng.

- Hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ cấp mã vùng trồng và nhà đóng gói quả tươi xuất khẩu quả tươi sang thị trường Trung Quốc và các thị trường khó tính.

- Phối hợp thực hiện mô hình thí điểm truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

2.3. Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản:

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và Thông tư số 31/2015/TT-BNNPTNT ngày 06/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định về giám sát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi;

- Thực hiện giám sát chất lượng sản phẩm nông sản và thủy sản bằng phương pháp test nhanh (hàn the).

- Thực hiện lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm trên các mẫu rau, trái cây, các sản phẩm chế biến có nguồn gốc thực vật tại các vùng sản xuất, các cơ sở chế biến.

2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

- Tiếp tục thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng và các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn Tỉnh.

- Thực hiện thường xuyên công tác giám sát kiểm tra, xử lý các trường hợp bơm nước vào động vật, tiêm thuốc an thần trước khi giết mổ; hành vi mua bán, giết mổ động vật chết, mắc bệnh để sử dụng làm thực phẩm; đặc biệt chú trọng kiểm tra các cơ sở giết mổ trái phép, cơ sở thu gom động vật.

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tăng cường công tác thanh tra các vùng nuôi trồng thủy sản và thanh tra cả hoạt động sản xuất và người sản xuất, đẩy mạnh việc thực thi các biện pháp chế tài đối với người sản xuất vi phạm để nâng cao chất lượng nông sản, đảm bảo ATVSTP. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản 06 tháng đầu năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý CLNLS&TS (để t/hợp báo cáo Bộ);
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phước Thiện